TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ	*Triệu Sơn, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024; giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị Phạm Ngọc T - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương.

***Bị đơn*:** Anh Lê Văn Đ - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Ngọc T và anh Lê Văn Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị Phạm Ngọc T và anh Lê Văn Đ có 01 con chung là:

Lê Bảo A - Sinh ngày 09 tháng 9 năm 2019.

Giao cháu Lê Bảo A cho chị Phạm Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Lê Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Phạm Ngọc T.

Anh Lê Văn Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Phạm Ngọc T và anh Lê Văn Đ không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Ngọc T chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0010522 ngày 12/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; chị T được hoàn trả số tiền là 150.000[đ] .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã B (ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tuấn